TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 14-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Minh Phương;

2/ Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 301/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Sơn Quốc H, sinh năm 1995; nơi sinh: Sóc Trăng; thường trú: Ấp Chợ, xã D 2, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn T và bà Nguyễn Thị A, vợ tên Lục Thị Diệu T và 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 08/2012/HSST; bị bắt, tạm giữ ngày 16/6/2022, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Sơn Vĩnh D (Tên gọi khác: Suôn), sinh năm 1996; nơi sinh: Sóc Trăng; thường trú: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Đại Hàng và bà Sử Thị Đ, vợ tên Lâm Thị T (Chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản

án số 290/2017/HSST (Chấp hành xong ngày 10/12/2019); bị bắt, tạm giữ ngày 16/6/2022, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: 299 Hồ Ngọc Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sơn Quốc H, Sơn Vĩnh D có mối quan hệ là bạn với nhau và cùng sinh sống tại khu nhà trọ Huỳnh Tấn Phong thuộc khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhưng ở khác phòng nhau.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, H và D cùng uống bia với 02 người bạn của D là Tài và Điền (Không rõ nhân thân) tại một quán ăn ở đầu đường Tân Hiệp 01, thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trong lúc uống bia, H lấy 01 con dao thái lan dài khoảng 15-20cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu bạc để trên bàn cắt thức ăn của quán với mục đích mang về nhà để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tài và Điền rủ D và H về nhà để tiếp tục uống bia thì cả hai đồng ý. D điều khiển xe mô tô biển số 83Z1-051.13 chở H, khi đang đi trên đường Tân Hiệp 01 thì cả 02 nhìn thấy ông Nguyễn Văn Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 51R3-9192 đi một mình phía trước. H nhìn thấy Đ chạy xe nẹt pô ồn ào nên kêu D đuổi theo với mục đích để đánh Đ. D điều khiển xe đuổi theo ép xe Đ vào lề đường pH. Khi Đ đã dừng xe thì D dừng xe ngay trước đầu xe của Đ cho H bước xuống, D điều khiển xe chạy tới một đoạn khoảng 5 mét để quay xe lại. D dừng xe bên lề đường đối diện với H và Đ (Chếch về hướng đầu đường Tân Hiệp 01) vẫn để nổ máy xe, cách cả hai khoảng 5m. H bước xuống xe, dùng tay trái rút dao từ trong túi quần trái ra rồi kề vào sau cổ của Đ, H dùng tay pH đánh 02 cái vào lưng Đ. Lúc này, H quan sát thấy đoạn đường vắng người và Đ không dám phản kháng nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô 51R3-9192 của Đ nên H kêu Đ ngồi xuống. Khi Đ đã ngồi xuống bên lề đường thì H ngồi lên xe mô tô của Đ định chạy đi, Đ thấy vậy đưa tay định nắm cản sau xe mô tô thì H cầm dao vung về phía sau làm Đ sợ và rút tay lại. Trong lúc thấy H đánh Đ và lấy xe của Đ thì D không ngăn cản và đứng chờ H lấy xe của Đ, khi thấy H lấy được xe của Đ thì D điều khiển xe mô tô biển số 83Z1-051.13 chạy trước, H điều khiển xe 51R3-9192 chay theo sau. Khi H điều khiển xe mô tô biển số 51R3-9192 về phòng trọ của H thì D kêu H tháo biển số của xe 51R3-9192 ra để không bị phát hiện, rồi cả hai cùng nhau tháo biển số xe 51R3-9192 ra. Sau đó, H kêu D đi về phòng và nói với D khi nào bán được xe sẽ chia tiền cho D, D đồng ý rồi đi về phòng của mình. Sau khi, bị chiếm đoạt xe thì Đ đã đến Công an phường Tân Hiệp trình báo sự việc. Qua truy xét thì Công an phường Tân Hiệp đã đến nhà trọ của H và D mời H, D về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, H và D đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển số 51R3-9192 của bị hại Nguyễn Văn Đ.

Công an phường Tân Hiệp tạm giữ:

01 xe mô tô biển số 51R3-9192, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ, số máy: C09E-6536423, số khung: 90X6Y-536245.

01 xe mô tô biển số 83Z1-051.13, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA F150, màu đen, số máy: CGA1603580.

01 giấy chứng minh nhân dân tên Sơn Quốc H.

01 căn cước công dân tên Sơn Vĩnh D.

Công an phường Tân Hiệp lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao hồ sơ cùng đồ vật, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo quy định.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 137 ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên xác định giá trị xe mô tô biển số 51R3-9192 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 5.217.000 đồng.

Xe mô tô biển số 51R3-9192, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ, số máy: C09E-6536423, số khung: 90X6Y-536245 do ông Phạm Quốc Tuấn đứng tên chủ sở hữu. Năm 2011, ông Tuấn đã bán lại cho một tiệm cửa hàng mua bán xe máy cũ nên ông Tuấn không có yêu cầu gì. Bị hại Nguyễn Văn Đ khai nhận: xe mô tô biển số 51R3-9192, Đ mua tại cửa hàng cầm đồ của ông Phạm Văn Dự nhưng không làm thủ tục sang tên chỉ làm viết giấy tay. Ngày 12/10/2022, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 63 trả lại cho bị hại Đ.

Xe mô tô biển số 83Z1-051.13, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA F150, màu đen, số máy: CGA1603580 do Sơn Vĩnh D đứng tên chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận được lại xe mô tô biển số 51R3-9192, ông Đ không có yêu cầu bồi thường gì.

Cáo trạng số 291/CT-VKSTU ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Sơn Quốc H, Sơn Vĩnh D về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về trách nhiệm hình sự:

- Xử phạt bị cáo Sơn Quốc H từ 8 năm đến 9 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Sơn Vĩnh D từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 83Z1-051.13, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA F150, màu đen, số máy: CGA1603580; trả lại chứng minh nhân dân, căn cước công dân cho các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên việc lập danh, chỉ bản đối với bị cáo không đúng mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ Công an.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại Nguyễn Văn Đ vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, đồng thời phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Ngày 15/6/2022, Sơn Vĩnh D đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 83Z1-051.13 chở theo phía sau Sơn Quốc H có hành vi ép xe bị hại Đ vào lề đường để bị cáo Sơn Quốc H dùng dao đe dọa, khống chế chiếm đoạt xe mô tô biển số 51R3-9192 của bị hại Nguyễn Văn Đ. Xe mô tô biển số 51R3-9192 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 5.217.000 đồng. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, cùng thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, cùng là người thực hành, bị cáo Sơn Vĩnh D điều khiển xe đuổi theo ép xe bị hại, bị cáo Sơn Quốc H là chủ mưu, dùng dao để uy hiếp bị hại, trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại nên pH chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về các tội xâm phạm quyền sở hữu.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân của các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, pH tịch thu sung ngân sách nhà nước, chứng minh nhân dân, căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Quốc H, Sơn Vĩnh D phạm tội "Cướp tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sơn Quốc H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2022.

1.2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sơn Vĩnh D 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 83Z1-051.13, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA F150, màu đen, số máy: CGA1603580, số khung MH8DL11ANLJ103576.

- Trả lại cho bị cáo Sơn Quốc H: Chứng minh nhân dân tên Sơn Quốc H;

- Trả lại cho bị cáo Sơn Vĩnh D: Căn cước công dân tên Sơn Vĩnh D.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên)

3. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Sơn Quốc H, Sơn Vĩnh D, mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên pH lập danh, chỉ bản đối với bị cáo đúng mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ Công an.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưởng